

NGÀY 12 THÁNG HAI NĂM CANH-TUẤT

MAJDI 22 MARS 1910.

# NÔNG-CỔ MÍN-DAM

Năm thứ mười, số 417

## 談茗賈農

### GIA MUA NHỰT TRÌNH

*Bạc mắc:*  
 Trộn 12 tháng.... 5 \$ 00  
 Trộn 6 tháng..... 3 00  
 Mua lẻ mỗi số là.. 9 10

*Mua chịu:*  
 Trộn 12 tháng.... 7 \$ 00  
 Trộn 6 tháng..... 4 00

Ai muốn rao báo đều chi, hoặc gửi bài về ch thì xin gửi cho M. Nguyễn chánh-Sát. Còn về sự tiền bạc, hoặc mới mua hoặc trả tiền chịu thì xin gửi cho M. Lê-văn-Trung số 67 đường Lagrandière Saigon.

MOI TUAN LE IN NGÀY THỨ BA

Chủ nhơn : **CANAVAGGIO**

Chánh chủ-bút : **Lê-văn-Trung** || Phó chủ-bút : **Nguyễn-chánh-Sát**

Nhà Nhựt-trình này ở tại đường *Lagrandière* số 67, Saigon

### Giá lúa

Hôm rày lúa chở đến tại nhà máy, mỗi tạ 68 cân tây (kilos).

Giá là..... 2 \$ 28

### GIÁ BẠC

Kho nhà-Luớc..... 2 quan 40

Hãng Đông-dương..... 2 40

« Hông-kong-Shanghai 2 40

### Lời rao

Tại tiệm R. MONNIER ở đường Catinat số 110-112 Saigon; nay có một người ở bên Lang-sa mới đem đó nữ-trang đủ các thứ các kiểu rất khéo lạ vô

cùng, đến gọi tại tiệm ấy mà bán; ai muốn mua thì xin hãy mau đến đó mà mua cho kịp; kẻo để người ấy đi xứ khác rồi thì nông lắm, vì người ấy tính không ở đang lâu.

### Cần kiệm thực luận

Hôm ngày rằm tháng chạp năm rồi đây, nơi tờ Nông-cổ số 413 tôi có luận một bài nói về cách dùng danh-thiếp; nay có ông Vương-quốc-Tự ở Mỹ-tho gửi đến một bài *cần-kiệm-hay-hơn*, đã ấn hành vào tờ Nông-cổ số 416, cũng luận về việc ấy, thiệt tôi rất mừng, ấy là: *Đông thỉnh tương ứng, đông khi tương cần* đó. Nhưng mà trong bài ấy ông Vương-quốc-Tự lại xin bỏ tuyệt sự đi cung-hĩ và tới lui thăm nhau đầu năm úi, cho bớt sự xài phí.

Vương-tiên-Sanh ôi ! Đã biết rằng : *Cần giữ phú chi bền, kiệm giả phú chi nguyên* ; lời ông luận đó thì tôi cũng phục, vì phạm làm người ở đời thì phải giữ cho trọn hai chữ *cần kiệm* mới nên ; chớ biết cần mà không biết kiệm thì cũng chẳng xong gì, huồn chi là xai ba lạng phí những sự vô ích, không biết tiết của trời, thì làm sao mà nên cho đặng. Nhưng mà, theo ý tôi đã thuyên kiến, thì tôi tưởng việc thăm viếng nhau trong ba ngày xuân nhứt, cũng chẳng hại chi đến sự cần kiệm ; vì ngày ấy là ngày rảnh rang thông thả, trước đi chơi, sau thăm viếng anh em, mạng lạt với nhau, có chi dùng nấy, bằng không nữa thì thôi, tùy gia vô hữu, tổ nào làm theo tổ nấy ; chớ cũng chẳng ai buộc mình phải sắm đồ cho tốt, sắm rượu cho ngon, mà mình lo quơ tạm mua sắm cho sanh ra sự nợ nần, khổ hại cho vợ con ; rồi lại than rằng : *Làm trời chêt, một năm giải dặng dặng mà xai có ba bữa không đủ*. Nào có ai buộc mình phải xai như vậy đâu nào ?

Tuy vậy mà lời của Vương-tiên-Sanh luận đó, thiệt là xát cặn thể tình, đáng khen đáng phục ; vì tôi cũng thường thấy nhơn tình trong lúc này, những kẻ như vậy mười phần hết bảy tám ; hay tranh đua kinh chống với nhau về việc xai phí trong ba ngày tết, rượu Tày mùa chơi cho đến năm bảy chục đồng, pháo Tàu đốt chơi cho đến đôi ba trăm hộp ; mà cũng còn chưa vừa lòng, việc vô ích như vậy thì dám tranh đua với nhau mà lãng phí ; còn như nói đến việc chi mà làm cho lợi vật ích nhơn, thì một đồng cũng không dám xuất. Than ôi ! Việc đáng làm thì kiên lần bo bo, còn việc vô ích thì xai to không biết tiết ; càng nói càng tha thiết, càng lo sợ cho ai, nói lảm hoá nói giai, e mịch bụng mấy cậu-hài, mà cậu sanh hờn sanh giận.

Phó chủ-bút.

## Khoai-từ thành phật

Hôm thứ 6 tuần rồi đây, tại đường Catinat, có một người Annam mua một củ khoai-từ tới mười một đồng bạc. Tôi nói ra đây chắc sao liệt-vị khán-quan cũng lấy làm lạ. Nguyên vì củ

khoai-từ ấy có đầu có mình có tay có chơn, mặt mày tai mắt đều đủ, giống tạc như hình người, ngồi xếp bằng coi như ông Di-lạc ; cách ít bữa trước có một người ở đầu không biết, đem tới bán cho một người Chệt ở tại đường Catinat giá là 5 đồng ; nay người Chệt bán lại cho người Annam này 11 đồng, mới đó-đá lời dặng 6 đồng rồi đó. Tôi tưởng người Annam này đem về có khi còn bán dặng lời nhiều hơn nữa chớ chẳng không ; là vì nhơn tình của người nước mình hay tin sự dị đoan, thấy khoai mà có hình người như vậy, thì không xét cho ra cặng cội, để cứ tin tưởng rằng khoai mà thành phật thì chắc sao cũng hiển hích anh linh, nếu mua dặng mà thờ thì lấy làm có phước ; bởi vậy cho nên đầu mắc rẻ bao nhiêu cũng chẳng nệ, miễn là mua cho dặng mà thờ thì thôi. Đồng-bang ôi ! Sự làm ấy tôi thường thấy đã nhiều ; linh nghiệm chi mà tin như vậy cho tốn tiền vô ích, rất đối là loài người ta đây, tánh linh hơn muôn vật, đầu có lập chí xuất gia, trường trai khổ hạnh, thập thể tu hành đi nữa, mà biết chắc là thành phật dặng hay chưa, huồn chi là khoai với củ, vẫn là loài thảo mộc vô tri vô giác, thì làm sao mà thành phật cho dặng ; ấy chẳng qua là tại người trồng khoai ấy nó dụng mưu thần chúc quỷ, dặng gạt chúng mà bán cho nhiều tiền, có khó chi mà không xét cho rõ, để đi bị lặn một đũa thôn-phủ như vậy. Tôi xin nói rõ cái tích củ khoai này thành phật cho liệt-vị nghe chơi ; như liệt-vị có muốn cho dặng 5 ba trăm, hoặc một hai ngàn củ mà thành hình như vậy thì cũng chẳng khổ gì, duy phải nhọc công nột chút mà thôi ; thường giống khoai-từ hay là khoai-ngọt thì lớn củ hơn các thứ khoai, nên khi trồng nó thì phải coi chừng ; khuôn làm cho sáng trước, hoặc muốn làm hình người, hình thú hay là hình chi tự ý, hề liệu chừng khoai vừa có củ, thì moi đất mà để cái khuôn bao trùm lấy củ khoai, chừng củ khoai ấy lớn lên, thì tự nhiên nó phải chịu theo cái khuôn ấy mà tượng hình ; hề cái khuôn của mình làm hình ngồi, thì củ khoai phải tượng ra hình ngồi, cái khuôn của mình làm hình đứng, thì tự nhiên củ khoai phải tượng theo hình đứng ; chớ mình không hề khuôn trước, thì trồng khoai phải mọc ra khoai, gieo đậu ắt sanh ra đậu, chớ có lý nào mà loài khoai củ lại tượng ra hình người hình phật bao giờ.

Vậy tôi xin khuyên bạn đồng-bang, phạm việc chi cũng phải tam tư, chớ có quen theo tánh lữ dư mà bị đũa gian nó gạt gẫm.

Theo ý tôi thuyên kiến như vậy, song chưa biết phải chăng, nhờ chủ-vị cao-minh, như có rảnh xin luận lại chơi, đặng mà trừ bớt sự mê tín dị đoan, tưởng cũng là một điều hữu ích.

Sáng điệp này, tôi xin nhắc lại một tích xưa, cho liệt-vị khán-quan nghe chơi cho luôn trót thề.

Đời nhà Tống tại tỉnh Chiết-giang, có một người đi dạo chơi nơi bãi cát gần mé sông, lượm đặng một gốc cây mườn tượng như bình người ta; trong lòng mừng rỡ, bèn đem về lập miếu mà thờ, lại gọi là thần Mộc-cư-sĩ; thiên-hạ thấy vậy lại đua nhau đến đó vái vâng và đem tiền bạc nhan đèn đèn cúng rất nhiều.

Lúc ấy có quan Thái-thú Tô-châu, là ông Tô-đông-Pha, nhưn thấy dân tình hay tin sự dị đoan mà làm chuyện tổn tiền vô ích như vậy thì ghét, bèn khiến quân vát quách gốc cây ấy đem về bửa ra làm củi mà chụm phức đi; rồi có làm một bài thi mà điều chơi như vậy:

*Thủy tạc ba xiêng bất kể xuân,*

*Chi vi đầu diện cặng vi thân.*

*Hột nhiên đé tác Mộc-cư-sĩ,*

*Tiền hữu vô cùng cấu phức nhân.*

Ấy đó, rất đỗi là gốc cây tôi mới nói đây hãy còn có mườn tượng như bình người, mà ông Tô-đông-Pha còn chẳng muốn cho dân sự thờ thay; huống chi tại đất Nam-kỳ ta đây, tôi thường thấy, những tay thương-hỗ, có cái tục hay thờ ông-Gốc, thiệt tôi không hiểu làm sao mà què mùa chi làm vậy; giá một gốc cây mục đã dùng không đặng, nên chúng phải bỏ trôi lênh trôi xuống linh đình dưới sông, lại đem mà dựng lên nơi mấy bãi cát, rồi vấn khăn điều và đốt nhan mà vang vái kính tìn, không biết linh nghiệm vào đâu mà mê tin làm vậy. Tôi ước ao phải chi mà có ông Tô-đông-Pha tái thế, cho ngài chẻ quách mấy ông-gốc đặng làm củi mà nấu phức củ phạt khoai này đi cho rảnh; thì mới là nhứt cử mà lưỡng tiện cho.

Phó chủ-bút.

## Hương truyên

### MUA CAM KHỎI TRÁ TIỀN

Anh nọ lựa cam mua, hỏi giá với người bán. Người bán cam nói: 6 trái 5 chiêm, Anh ta nói: Vậy thì 5 trái chẳng là 4 chiêm, 4 trái 3 chiêm, 3 trái 2 chiêm, 2 trái 1 chiêm, 1 trái khỏi trả tiền. Thôi, tôi mua 1 trái mà thôi. Miệng nói tay lấy cam, rồi phẩn phẩn đi một nước. Chủ bán cam chưng lửng, ngó sừng teo mà lấy làm lạ.

\*  
\*  
\*

### NGƯỜI BƠI NHƯ ĐẤT

Đất hề không mọc lúa, hoặc cây trái, v. v. là đồ quý, thì lại mọc cỏ sậy, v. v. là đồ hèn, người đời, hề không n.ơn từ đức hạnh, thì là khác bạc hiềm sâu.

\*  
\*  
\*

### BÀN CHIÊM BAO

Tên Xoài siêng năng, tên Mít biển nhác. Hai người vẫn là bạn hữu-thích với nhau. Bữa nọ Xoài và Mít gặp nhau giữa đường, chào hỏi vui mừng. Xoài nói: Tôi tình qua thăm anh, và thuật diêm chiêm bao của tôi thấy hồi hôm này, lại cho anh nghe chơi... Mít hốt nói: Ủa, anh cũng có thấy chiêm bao nữa sao? Tôi nói đi qua bên anh đặng thuật diêm chiêm bao của tôi cho anh nghe đây. Diêm chiêm bao sao quái kỳ lắm; tôi thấy 1 cục chi không biết đen như than hầm, lớn bằng cái lư, mà có 1 cái đầu không giống như đầu con lân vậy, cho không thấy mình cũng không thấy tay chơn. Vì tôi thấy tội rằm dài trên ván chớ, mà nó không kiên nề tôi chút nào hết, ấy rõ ràng là nó mục hạ vô Mít đó; nó xóc xóc vô nhà tôi, rồi nó bả miệng nó ra anh anh cái miệng khạp vậy; hề nó ngó cái tôi thì cái tôi chạy tuốc vô họng nó, nó ngó 1 hồi nào lư nhan, nào chơn đèn, nào bản nào ghê đều vô họng nó hết. Tôi oãn kính, vụt chạy trốn; nỡ thấy tôi sợ nó lại rượt tôi nữa chớ. Chưng tôi giực mình thức dậy, coi đồ đạt thì còn y nguyên, tôi mới biết là chiêm bao. Tôi đại ngĩ, phải chi tôi không giực mình thức dậy, thì nó cũng nước luôn tới tôi mà chớ. Xoài nói: Ủy, tôi cũng thấy 1 cục in như cục anh mới nói đó, song khác là nó không dám vô nhà tôi, nó lúp ló lúp lủi ngoài cửa ngõ hoài. Khi đó tôi đương chạm đôi vàng cho người ta, (Xoài là thợ bạc, còn Mít ở không nhưng) nên tôi không thấy

nó dặng. Chừng tôi đứng dậy đi uống nước thì tôi mới thấy nó. Tôi bèn bước ra cửa mà coi cho biết vật gì vậy, thì cục ấy bộ sợ hãi, chạy tuốt mất, kể có người ta đi ngang qua nhà, tôi hỏi thì người ta nói: Ấy là, *thần coi về sự dối khác trên thế gian này đó*. Chừng tôi giữ mình thức dậy thì lấy làm kỳ quái lắm. Mít nói: Anh em ta cũng đồng thấy chiêm bao, song không biết may rủi thế nào, vậy thì đến thầy bàn-mộng mà xin đoán-dùm. Hai đảng đều hiệp ý, bèn dắt nhau đi đến nhà thầy bàn-mộng. Khi bước vào cửa, thì có 1 đũa tiêu đồng chạy ra hỏi: 2 ông có phải là tên Xoài và Mít hay không? Phải. — Thầy tôi bữa nay đi khỏi, có viết giấy để lại nhà biểu tôi chờ 2 ông đến mà trao. Xoài Mít tiếp lấy tấm giấy, đọc rằng:

*Biên nhạc là bạn thiết của sự dối, còn siêng năng là kẻ thù của sự dối; gặp bạn thiết nên đến gần, thầy kẻ thù phải lánh xa.*

Trần-thái-Nguyên.

## Thơ tín vấn lai

Phước-lai, le 10 Mars 1910.

Tôi cũng nhờ của tổ phụ để lại chức dĩnh, nên ít làm mà cũng dặng no ấm; bởi dư ngày giờ nên tôi muốn rộng nghe xa thấy; muốn đi chỗ này sang qua chỗ kia, dặng mà học những đều cơ xảo các nơi, song còn chức mẹ già không nỡ để cho ai sáng sóc, bởi vậy nên ngày tối lúc thục ở nhà hoài không ra khỏi cửa, song cũng không hồ mình là phạm làm con; tôi lại xét vì ngày tháng nó không chờ mình, sợ nói rầu dài đầu bạc, mà chưa được thỏa tâm tình, những sự tôi ao ước. Nên tôi có mua hai bồn nhật báo, một là L. T. T. V. hai là N. C. M. D. trước nữa nghe những lời của các vị tiên-sanh cao kiến đàm luận dặng mà học theo, sau là noi theo những đường chánh lẽ phải mà dạy lại trong nhà cho em cháu.

Đã gần một năm nay, tôi coi hai thứ Nhật-trình nói trên đó rồi thì tôi lại hóa ra một chứng bệnh hay giận, hay ghét, giận là giận mấy tay Đạo-khán, ghét là ghét mấy con cá sấu. Tôi tính đi xét lại thì từ quán nhật báo cho tới nhà tôi là làng Phước-lai, nếu như đi bộ thì 4 giờ đồng hồ thì tới còn như gởi thơ hay là Nhật-trình

cho trạm nó đi thì là hai ngày, đâu có trẻ nãi cách nào cho làm thì trong bốn ngày nó cũng đem tới tôi, mà sao có khi 2 tháng lúc thì 2 tháng rưỡi tôi mới được một lần; mỗi một lần được thì 5 cái, khi thì 7 cái, khi thì 3 cái, đỡ ra coi thấy ứ hự, ngần ngại hết nói cho được, cái thì nhàu nhỏ, cái thì tinh khu ốe tay không, cái thì lăm lăm lườc, nhiều chữ không biết đâu rà đọc, lấy làm ức quá; mình phải đóng tiền trước, mà phải đi coi một đồ của người ta bỏ, lăm rách thế nào cũng phải chịu.

Ước ao phải chi ông biết cách nào mà trừ giùm cho hết mấy đều tệ ấy, thì những người ở xa có mua Nhật-trình của ông thì lấy làm may mắn lắm, bằng không, thì xin ông đừng có gởi cho tôi nữa, dặng cho tôi hết đem lòng trông đợi; đề lúc nào tôi có đi chợ hay là có ai đi thì tôi sẽ gởi mua từ số thì tiện hơn, như tôi coi mà có cuốn nào hết nữa chừng, ức lý, thì tôi ác phải mau mau lên mà mua tiếp theo.

Quê khách ít lời xin ông miềng chấp.

Nay kính.

Làng Phước-lai (Chợ lớn)

Ngô-văn-Trương

## Lời đáp

Ông Ngô-văn-Trương,

Bồn-quán mới tiếp dặng thơ ông, thấy những lời ông phiên trách về sự Nhật-trình của ông bị quán Đạo-khán làm mất và trễ, nên ông ngã lòng mà gởi thơ xin kiếu, thiệt Bồn-quán rất buồn, nên phải hồi phúc đòi hàng cho ông rõ ý.

Vả chẳng trong lúc này, các nước văn-minh, thấy đều yêu chuộng một là Học-đường, hai là Báo-quán; vì Học-đường là chỗ để mà giáo dục nhơn tài, Báo-quán là chỗ để mà khai thông dân trí; ông hãy nghĩ lại mà coi, đương đời này, trong khắp cả Hoàn-cầu, nước nào cũng vậy, đâu đâu cũng đều lập nhiều nhà Báo-quán, nhiều sở Học-đường, vì hai chỗ ấy là chỗ để mà chỉ nẻo văn-minh cho đồng-nhơn lẫn mò mà bước tới.

Trong mấy năm nay chúng ta cũng nhờ ơn Nhà-nước rộng lòng cố cấp, bang phép lập ra dặng 4 sở Nhật-trình, một là Nông-cồ-mín-đam, hai là Nhật-báo-tính, ba là Lục-tính-tân-văn, bốn

là Nam-kỳ-địa-phận. Bốn sở đều hiệp nhau một ý mà luận bàn và nhất nhỡ cho đồng bang, siêng lo nghề nông nghiệp cò ; bởi rữa cho nên đất Nam-kỳ ta rẻo văn-minh rày đã mở mang, đường thương mãi ngày thêm tấn bộ ; lại cũng nhờ Liệt-vị khán-quan hạ cố, kể công người của mới dựng lâu giải. Có dè đâu mà lại sanh ra những quân gian giảo, cứ mong lòng đạo khán Nhựt-trình ; nó làm cho phiền dạ Khán-quan, ấy là nó hại sự ích-lợi-chung cho cả xứ đó. Ngặt có một điều là cuộc thơ tờ cùng Nhựt-báo thì chuyên đề thiết nhiều người, nên khó biết lỗi ấy về ai mà xin quan trên trừng trị. Tuy vậy mà Bồn-quán cũng lo phương truy cứu cho rõ dặng đũa gian, chừng ấy Bồn-quán sẽ xin quan trên phạt cách nặng nề mà nghiêm rằng loài chuộc nước. Vậy nay Bồn-quán kính-tỏ cùng ông Ngô-văn-Trượng và Liệt-vị khán-quan, như ai có thiếu số nào, xin viết thơ cho Bồn-quán dặng hay, thì bồn-quán cũng vui lòng mà gởi chằm cho đủ số ; rồi chầy kiếp đây Bồn-quán cũng có thể mà trừ gian, quyết làm cho tuyệt những quân đạo-khán.

Phó-chủ-bút.

## Phong-tục xét luận

Kỳ Nông-cổ số 412, ông Trần-tiên-sanh có luận về phong-tục nước mình trong khi dùng cơm ; tôi đọc đi đọc lại nhiều lần thì tôi càng đẹp ý lắm. Tôi có dè đâu có người đồng lòng với tôi ở ngoài tỉnh Thái-nguyên, (tên tỉnh ấy lại trùng tên với tôi) mà ý luận lại hiệp ý tôi nữa, Thái-nguyên với Saigon xa nhau hơn muôn ngàn dặm mà cũng có người đồng chí với nhau, ấy thiết là : Từ hũu giai huynh đệ đó. Tôi chẳng xiết vui mừng, nên luận một bài này cũng nói về Phong-tục và cũng ấn hành vào Nông-cổ mà gọi chút tình thù tạc với ông Trần-tiên-sanh. Thoãn như có sai siêng chỗ nào, xin nhờ huynh-ông cùng chủ-vị khán-quan dạy lại.

Tục người Âu-châu hay tưng trọng đờn-bà hơn đờn-ông. Vì người đờn-bà yếu đuối, nên chia phần cho là phụ-chữ hồ nội ; người đờn-bà chịu bề sanh sãng, nổi tự cho chồng mang nặng đẻ đau nuôi con cực khổ ; nên nhà nước không buộc đóng tiền thuế thân, cũng không bắt đi lính.

Nghĩ vì người đờn-bà cực học và yếu đuối hơn đờn-ông, nên đờn-ông phải tưng trọng đờn-bà. Ấy là ý tôi siêng luận như vậy, chứ cũng không dám chắc rằng vì các cơ nói trên đây mà đờn-ông phải tưng trọng đờn-bà.

Còn đờn-bà nước mình thì cũng sanh sãng, cũng coi việc tề gia, cũng lo cho chồng vậy, sao mỗi mỗi đều phải tùy theo chồng, vâng-lời chồng chịu bề thấp dưới ; lại có câu của ông Trần-tam-Khôi như vậy nữa : Thờ chồng khác thờ trời, dầu cho ngu mụi chớ đời chỉ ta, vợ phải thờ chồng như thờ trời, vậy thì chẳng hiệp người đờn-bà lắm. Nước Văn-minh chồng tưng trọng vợ, tục xứ mình vợ phụng thờ chồng thì khác nhau biết bao nhiêu. Nay sao chưa thấy ai nhơn diệp xứ mình đương cải tà qui chánh mà binh vực người đờn-bà ; dè luồn xưa sao nay vậy, thì chẳng là ưc lắm.

Tôi đương luận chuyện này, hòng muốn đàm vào Nhựt-báo cho chủ-vị khán-quan kiêu duyệt, bỗng đâu con đờn-bà của tôi nghe dức lời, thì nói với tôi rằng : Chàng là dặng trượng-phu, sao xét chẳng xa vậy ? Tôi đây cũng là đờn-bà, song tôi không hề thăm trách sự ấy, vì tôi tưởng rằng sự ấy không có chút gì mà gọi rằng hiệp. Nghe qua tôi lấy làm lạ, bèn hỏi : Sao bậu lại nói rằng không hiệp ? Đáp rằng : Đờn-bà nước mình chẳng phải bao nhiêu đo mà đến đủ tội đầu, còn phải chia sự cực khổ của người đờn-ông nữa, như cấy hái trong ruộng ruộng, dang dàu ra ngoài nắng cả ngày, thì công ấy mới đến dặng tội kia. Tôi hỏi : Tội gì, tội nào ở đầu ? Đáp rằng : Tội cờ bạc, tội bài tứ sắc, tội ăn chua chớ tội gì ; tội ăn chua còn nhẹ, thôi, đồ thừa nó cho tục nước mình, chẳng nói đến làm chi, chỉ như bài tứ-sắc, thì nhiều người đờn-bà mãng sa mê theo nó mà làm cho táng gia bại sãng của chồng, làm chớ hư danh tiếng của chồng ; nhiều khi bởi sa mê nó mà phải chồng nam vợ bắc, bại hoại cang thường ; nhiều khi sa mê theo nó mà phạm nhiều tội khó mà nói, khó mà kể cho xiết dặng ; bài tứ-sắc hãy còn vừa vừa, có nhiều chị lại xải tới bài cáo, ban đầu còn thua bạc giấy bạc đồng, sau khi thua thết đi rồi lâu đến vàng đôi cũng lột ra mà đánh, đánh thôi quên nhà quên cửa quên hết nghĩa nhơn.

Còn các nước Văn-minh, có nước nào mà đờn-bà mê bài mê bạc cho đến dỗi quên cơm quên cháo, nhịn nước nhịn trâu, con khóc cũng thà ỷ

chồng đôi cũng mặc; các nước Văn-minh có nước nào mà con nít mới sáu bảy tuổi mà thạo hết việc bạc bải, biết đánh cao đánh thấp, biết lặn biết mặc, như đờn-bà con gái xứ mình hay không. Đờn-bà nước người ta đã chẳng làm hại cho chồng mà còn làm cho chồng thêm toại chí, thì tung trọng cũng đáng, ấy cũng như thưởng cho người tốt vậy; còn nước mình nếu để luồn cho người đờn-bà sung-sướng thì càng sanh tệ; mỗi việc để cho người đờn-bà có quyền pha chế thì gia đạo càng lụng càng hư; nên tục xứ mình ép người đờn-bà mỗi đều phải tùy theo chồng thì phải lắm. Chẳng nào xứ mình không có tứ-sắc và bài cáo, đờn-bà con gái hết sa mê bài bạc thì chắc cũng đặng như đờn-bà các nước Văn-minh mà chớ.

Tôi nghe đức lời, dường như mọi tính giặc mê, nghĩ lại những lời của con đờn-bà tôi nói trên đây nghe cũng là hữu lý, nên tôi xin ấn hành cho chư ông xem chơi, thoãn có sai quấy chỗ nào, xin nhờ chư ông luận lại.

Trần-thái-Nguyên.

## Biện phân trái phải

Ngày 24 tháng chạp rồi đây, tại chợ hàng (Tourane) có ba người ngồi uống rượu trong quán. Thoạt nhiên có 1 ông già ước chừng niên ngoại bát tuần; nhưng mà bộ đi ông ấy còn mạnh mẽ, ông ấy đi ngang qua quán rượu ấy, 3 người kia uống rượu đã say, người thứ nhất có quen với ông già ấy, nên thấy ông đi qua rồi thuật chuyện lại cho 2 người kia biết rằng: Ông già ấy ngày trước đi làm cu-li, và có đi kéo xe nữa; song mà lòng ông ăn ở rất nhơn đức, rất trung hậu, nên ông có 2 người con trai, nay đều giàu sang, và được có chức phẩm, là cũng vì lòng ông nhơn đức trung tín, nên con mới đặng nhờ; đức của cha như vậy.

Người thứ 2 nói rằng không phải vậy đâu, đại phẩm người ta đương nghèo khổ; mà được trở nên sang giàu; là cũng vì bởi mồ mã kết phát, hoặc là nhờ âm đức của tổ tiên ngày trước, chớ chẳng có phải mới đời cha ăn ở nhơn đức mà con đặng nhờ vậy đâu:

Người thứ 3 nói rằng 2 anh đều nói quấy cả, tự phạm trời đã sanh người ra, tài trời đã đặng

số cho mỗi người đều có chữ sang giàu bản tiền, chớ chẳng có phải nhờ âm đức ai đâu.

Nay tôi thấy 3 người đều cãi lộn với nhau, rồi cũng muốn đánh lộn nhau, song mà tôi không biết người nào nói phải, người nào nói quấy; vì vậy nên tôi xin thuật lại để nhờ liệt vị cao minh, luận mà coi thử, người nào là phải?

Nay kính.

Tourane le 3 Février 1910,

Thương-chánh-toà thông-sư,

Lê-quan-Thanh út Cửu-đoàn.

## Phi-thoàn (máy bay.)

Mới đây nhà nước có giúp sức cho hội... Đặng đăm một cái máy-bay qua xứ Nam-kỳ, cái máy-bay ấy vốn của ông Blériot làm ra. Ông ấy đã có bay thử nhiều phen, và có bay ngang qua Bắc-hải một đôi lần rồi. Nay đăm qua một cái để tại kho cơ linh pháo-thủ gần trường đua ngựa Saigon; ai muốn coi tự ý, song phải trả tiền rồi vào đó mà coi, bất kỳ là ngày nào, ra vào thông thả.

Thiệt rất đáng khen tài trí của thầy chúng ta là người Đại-pháp; từ ngày nhà nước qua cai trị xứ ta cho đến bây giờ, thì chúng ta đã nhờ ơn mà thấy đặng những nghề hay máy khéo rất nhiều; nào là tàu khói xe hơi, nào là tàu đèn xe lửa; giấy thép dưới biển, giấy thép trên bờ; lại thêm giấy thép không giấy, họa tinh, hát bóng, máy may, máy viết, máy nói và khí-cần cũng là, bả bang cơ xảo, kẻ thoi đã không biết. Đến nay lại bày cho tôi máy bay, đi trên nửa lừng trời, cao hơn một đôi ngàn thước, đi xuôi đi ngược thích tình, bay xuống bay lên cũng mặc ý, thiệt rõ ràng là Tân-Hiến trùng sanh, Lư-gia tái thế; chúng ta đáng kính đáng phục là dường nào.

Tuy vậy mà xét cho chí lý, thì trong đời cũng chẳng có chi là khó, duy có một điều là học cùng không học mà thôi.

Vả chẳng nước Nam ta cũng là văn-hiến chi bang, nhơn kiệt địa linh để có; ngặt vì ít ai hay tìm kiếm mà học cho ra, cứ để ngồi không mà than khó.

Bấy lâu nay chúng ta cũng nhờ ơn nhà nước mở lòng đại độ, đăm con trẻ xứ ta về bèn Đại-pháp cho ăn đi học cũng nhiều; nhưng mà có

nhieu người cứ chuyên lo học tập một việc văn chương đặng về làm quan mà thôi, chớ ít thấy ai chịu học cơ khí đặng có đặng về mà dạy lại con trẻ trong quê hương mình, bởi có ấy cho nên chúng ta, dở cũng hườn ra dở.

Vả lại nhà nước cũng biết rằng người Annam ta có tánh thông minh, hề có dạy thi đầu việc chỉ cho khó thể nào cũng là học đặng; nên nay nhà nước mà đặng cái máy này qua đây, ấy là có ý muốn cho người Nam ta coi lấy đặng học mà làm theo, đặng có ăn lương tiền cho lớn, vì nhà-nước sợ e dân nước khác học đặng trước đi rồi, thì cái lợi lớn ấy ắt sẽ về tay người nước khác, thì ổng biết là đường nào, nên mới chịu tốn bạc muôn mà đặng qua tới đây, trước là cho dân xứ ta thấy những sự lạ trong đời, sau nữa đặng có bắt chước mà mò theo nghề cơ xảo.

Bồn-quán.

## Kỳ phạt đã hậu

Kính lời

Cùng quan Phó-chủ-bút xin đem bài này vào tờ Nông-cổ cảm ơn.

Nguyên trong xóm tôi ở có một người danh giá, khoa ngôn ngữ ít ai tày, đã hơn 8 năm nay cứ lo diễn thuyết giục dã kẻ đồng thôn lo đường quyền lợi. Ai ai cũng kính phục. Nay người ấy đã lập một tiệm lớn ra, rao cho con nhà Annam hay rằng: Vì Thanh-nhơn hay tất tưởi con nhà Annam nên lập ra đó cho người đồng hương đến giao diệp mà cự cùng người Tàu. Anh em tôi tin bằng lòng đến mua bán. Ban đầu thì thấy trong tiệm dùng tài phú dờn bà, sau lại dùng tài-phú chặc. Nên anh em tôi lấy làm lạ, hỏi người ấy sao lời nói với việc làm khác nhau, thì người có khoa ngôn ngữ ấy trả lời rằng: Người Annam dùng không được, hề giao giữ bạc tiền sao khỏi chỗ gián lận, nên phải dùng chặc mới xong. Anh em tôi thấy nói hủy phạt người đồng hương nên khóc mà than rằng: *Kỳ phạt đã hậu.*

Vậy tôi xin ông là người Cao-kiến xét coi có phải ư chẳng?

Nếu nói ra thì mich mà nin đi thì ngắt, nên thôi thả là anh em tôi tránh đi, không đến tiệm

ấy buồn bán nữa thì xong hơn. Xin quân tử lục châu xét giùm.

Nay kính

Bạc-liêu le 5 Mars 1910  
làng Tung-tức, Ngô-Hạo ký

\*  
\*  
\*

ÔNG NGÔ HẠO,

Lời ông than trách như vậy cũng phải; ấy chẳng qua là tại người ấy không có huệ nhãn, không biết người mà dùng, hoặc là tại có tánh đa nghi. Rất dỗi là *thập thâu chi ập cộn tât hữu trung tin* thay, hưởng chi là lục châu chi dân mà lại không có một người Annam nào dùng đặng hay sao; lựa phải nói chỉ những lời khi phạt bạn đồng hương như thế. Hay là người ấy tìm chưa đặng người mà dùng, nên phải dùng dở người Chặc đó mà thôi, rồi sau cũng phải kiếm người đồng hương mà dùng, cho hiệp theo lời nói bấy lâu nay, chớ có lý nào mà lại làm như vậy, đặng cho Thanh-khách họ khi nước mình rằng vô nhơn hay sao; ông hãy để găm mà coi, xin đừng vội trách.

Phó-chủ-bút

## Liêm sĩ từ

- 1o Buồn riêng, nghĩ một câu Liêm-sĩ, nghĩ rồi thôi, hóa trận buồn hèo.
- 2o Chạnh thăm than ít nẻo tham lam, than đến biên, ra tuồng chạnh gát.
- 3o Kể thi ân, ngàn đoan dữ, cứu dân nạn.
- 4o Người tham lam, đập đình xiêu, xô quán lát.
- 5o Vì tôi cang là báu nước, nước mạnh đầu, sợ chúng khi lãng.
- 6o Còn quan chánh thỏa lòng dân, dân thanh khỏi lo ai khúc mắt.
- 7o Thương những người, làm chống miều-đường, chẳng cần vinh-hiền, nguyện đề tiếng trên đời.
- 8o Giận bấy kẻ, dự bại quê-hương, miền đặng no say, chỉ trông vừa ngoài mặt.
- 9o Trung-liêm nhứt diêm toàn vô.
- 10o Hoanh-liệt chung hữu nhứt đất.
- 11o Chẳng nhớ câu, kiến lợi nhi tư nghĩa, vậy vậy nên, ngược mặt hợp gió tây.
- 12o Mãng tướng chữ, dặt ngư nhi vong thiên, khéo khéo học rữa tại dòng nước bắc.

- 13o Ai đời xuống biển lặn kim, xong.  
 14o Mấy thuở leo cây tầm cá, chát.  
 15o Năm giữa phần mền, sao nở nhượng (đề)  
 chò ai vào giắt, mình rất nên diên, mưu mô  
 lạ lạ mới kỳ ngu.  
 16o An trong mối lợi, khéo đi tấn cho chúng dặng  
 nhờ, mình chính quá thật là quê, trí lượng chi  
 chi mà quá trật.  
 17o Làm tài hay, ngồi giếng sâu, chề trời hẹp,  
 hèn chi cò mục nan khai.  
 18o Ý sức ngoan, xách búa lớn, múa cựa ban,  
 có phải nhọn tâm cự trật.  
 19o Ăn một miếng tiếng cả đời, như nuốt tửng  
 rồi, khó nổi dặng cười mơn.  
 20o Nhậu ít ly si trót lủ, thẹn thuôn nghĩ tới,  
 khi may mà chết sặt.  
 21o Làm tuồng sang, diện giầy tầu, che dù máy,  
 ngậm xi kê, mang đồng hồ, lên xe kéo, chưng tréo  
 mảy, mặt vác hắc, thoát ngó xing xang.  
 22o Gặp lúc yến, gặm cu lẳng, kèm rượu chát,  
 nước ắp sanh, đây cò nhát, xài sam banh, miệng  
 cap xương, mắt sập mí, ngồi coi ngúc ngắt.  
 23o Đặng bữa nào quào bữa nấy, khá khen cho,  
 không dạ hồ ngươi.  
 24 Sang về chúng vụng về mình, há chẳng trông,  
 bày lòng tham vật.  
 25 Lòng ngay tin, sau như trước, trước như  
 sau, có lẽ đầu. họa đến riều trắng.  
 26o Giạ vạy vò, trên lộn xuống, dưới lộn lên,  
 bằng chắt vạy, trời ban búa sặt.  
 27o Ôn rạnh rạnh trên đầu, ngồi sù sù, lại so  
 hơn so thật, khéo đây đưá rắng: Già-các tiếng  
 hiền.  
 28 Nghĩa sờ sờ trước mặt, đứng chằm vằm, mà  
 chẳng nghĩ chẳng suy, kiếm chuyện lẳng rắng:  
 Chiêu-quần xuất tất.  
 29o Ngựa bằng tay chẳng luận của rui,  
 30o Hé miệng túi chỉ từ bạc cật.  
 31 Sao không nhớ gương yêu hiền, đức Khổng-  
 thánh hầy còn ghi, lộ ngộ Trinh-sanh, túc ý luận  
 như thuyết nghĩa, đức cả rộng mền mắng.  
 32 Lại học đòi phồn mô của lủ Đàng-gian, bằng  
 đề nghị, thơ mưu Vương-chánh, án độ ích kỷ  
 hại nhưn, lủ ngu tham quá quắt.  
 33 Học Lý-Phủ lủ gian, miệng mặt bụng gưôm,  
 lưu tiếng xấu cho người c' ở.  
 34o Noi Linh-Tư lủ nịnh, kể đợc mưu sài, đề  
 danh họ cho chúng nhất.

- 35o Bá-gia nhắm lại chẳng xuôi, gặp dưa quấy  
 thì miệng cười tay múa, khác nào khoai củi thừ.  
 36o Tú-đổ coi môi gồm đủ, nghệ luận công thì  
 mặt quặm mày chau, (nhăn) đư'ng như đầu bụng  
 vắt.  
 37o Ý. Cái sang sao chẳng trọn một giờ.  
 38o Ủa. Bề qui lại không đây nữa khác.  
 39 Lóng tai nghe, mình mần cũng loài ta, ta  
 sao tâm tánh sáng trong (xè) xanh.  
 40o Mở mắt ngó, xót chua thay đồng thế, thế  
 gi ruột gan, đen tối bất.  
 41o Lẻ thiệt hư, người thầy biết, chẳng cần  
 nói vắn nói dài.  
 42o Nét liêm sĩ, chúng đều hay, lựa phải kẻ  
 khoan kẻ nhật.  
 43o Ối thôi! Lời ngay hay trái lỗ tai.  
 44o Thuốc đắng dễ trừ bệnh ngặt.

Chung.

Ô-môn Nguyễn-tự-Cường.

tự Quốc-phủ.

Luân

## Tặng

BINH-THIỀU-QUAN CỤU CHÁNH-QUẦN

Phó sư đặng bực kính ông Đình,  
 Trang tài dầy dùm nghĩa lý tình.  
 Xuất sĩ xưa trao ngôi vô hiền,  
 Trờ quan nay mở việc răn mình.  
 Phú thì khéo để lời tao nhã,  
 Bằng hữu hay chơi bọn Khổng Trình.  
 Giáo hóa giữa mông lòng phiếm ái,  
 Tạ ơn tôi hiệu Phạm-trung-Bình.

Chợ-lớn Thọ-bạc, Phạm-trung-Bình.

HỌA VẠN

Cám nghĩa bạn hiền mền họ Đình,  
 Xét mình vắn vật găm chưa tình.  
 Học hành luôt lác tranh còn lập,  
 Kinh sử lam nham lý khó mình.  
 Lúc trẻ mãng hăn nghệ kiếm kich,  
 Nay già nghĩ tiê: đ'đ' ch'ừ trình.  
 Lợi giao như nước kia ai hỏi,  
 Lâu kính cùng nhau học yên Bình.

Kỳ út lão bô, Đ.nh-thiều-Quang.



GIÁN BẠN ĂN CHUA

*Nghệ việc ăn chua bạn đã chữa,  
Đã chữa chưa đừng đừng hay chưa.  
Ghê rằng lắm lúc quên ngơi sớm,  
Xót ruột đòi cơn bỏ giấc trưa.  
Cha mẹ nhẩn mày hằng quả trách,  
Vợ con nhiều mỏ khó ngăn ngừa.  
So trong ngũ vị chi hơn muối,  
Báu nước mặn mòi quý của xưa.*

Kỷ út lão bô, Đinh-thiều-Quang.

HOA VẬN

*Giồng chua khuyên gián cũng nên chữa,  
Đành bỏ không thèm bạn thầy chữa.  
Chạnh buổi giục lòng âu muôn xê,  
Khê me quên khách tỉnh đã trưa.  
Sôi gan lắm nỗi tham vui lỗ,  
Chột bụng nhiều phen lẽ phải ngừa.  
Đồ độc cảm ơn người nhắc nhở,  
Từ đây mừng lỗi giới hiền xưa.*

Gia-định Chánh-quản, Phan-háo-Lê.

**Bạn duật tương trì  
ngư ông đả lợi**

Xe Hi từ thuở cách vời,  
Thấy tiên Dương-thị ngụ chơi giải buồn.  
Xa xe n bên dưới bãi son,  
Kia khe Song-cảnh, nọ hòn Tam-ngung.  
Cớ chi Đê-nữ tạt đồ,  
Nỡ xây chích méo, chẳng so vườn tròn.  
Thú vui có nước có non,  
Kia khe hãm vớ, nọ hòn rừng thưa.  
Trời vừa hiền hiền nắng trưa,  
Ngao lặn xếp vớ, lên bờ phơi mu.  
Bồng đầu thăm thăm gả cò,  
Mắt nhìn lơ lảo, chừn dò tẩm te.  
Vừa khi ngao dờ vớ le,  
Mụ phơi trắng toát, ruột lẽ đồ hà n.  
Cò bèn rảo chạy lăm chàm,  
Lòng mừng mùa mổ, mắt nhăm gục đầu.  
Trích tai nhè ruột mổ thâu,  
Ngao bèn xếp vớ, sợ đau cặp mõm.

Cò bèn tháo giựt lôm xôm,  
Cánh bay lật bật, chừn xôm lầy quày.  
Ngao tri mình chẳng cựa day,  
Trơ trơ kẹp riết, trầy trầy nắm tràn.  
Hơn thua hai lẽ chưa phân,  
Hứng tình cất bút, ngụ văn nên thơ.

Vậy có thơ rằng :

*Bãi son gò nổi một hòn lồi,  
Đê-nữ công xưa khéo tạt xoi.  
Dưới hãm rình thâm khe nước cạn,  
Trên bờ rảng mọc khóm rừng xoi.  
Ngao lặn nghề ngô phơi bên bãi,  
Cò bước ngư nợ dạo dưới doi.  
Chợt thầy rập nhau cảm nhúng nhàng,  
Lẽ nhanh lúc mổ hỏi chưa thôi.*

Thơ thời ướm hỏi vài lời,  
Cò không giẫy nữa, ngao mảy buồng chằng.  
Ngao bèn xúng xảng mắng rằng,  
Cò không xử phạt muốn đàng ich thân.  
Thú vui theo chốn dã sàng,  
Tối nương bụi rậm, ngày ăn nội sàng.  
Cớ chi rảng mọc biển dâng,  
Chung chằm mổ tép, lòn bang bát sò.  
Xơ lông đập mỏ chớ lo,  
Móc moi hãm vớ, thọc thỏ vớt câu.  
Tai trời ách nước nào âu,  
Vằm tai uống chừa, gục đầu ăn ngang.  
Quần chi lông lẽ vớ mang,  
Má phùng ngậm trầu, miệng dang nước đồn.  
Cho hay vật chừa miếng ngon,  
Mắng nọ bụng ruột, cớ tròn hồng ve.  
Khô lông đập mỏ thám hoe,  
Nớu nhăng lăm gió, lười lẽ lăm mưa.  
Gã n mình rằng đã tốt chừa,  
Song sanh nhẽ chúng. lãn la dột người.  
Hai bên nóng trí đua tời,  
Gầm tình vật mõn, hứng lời nên thơ.

Vậy có thơ rằng :

*Ngao dai cò kia tri cũng ngày,  
Tranh hành chi đó hỏi hai bày.  
Dây tri mu tọc năm trơ tráo,  
Ngao rường cò gán kẻ sạm sây.  
Vạt vớ chi nhau rỏi nhiệt nhóc,  
Thôi nớ tróc cật thờ khi khây.  
Cò ngao khùng khỉnh đua dành xé,  
Đập mỏ trầy mu lại đồ ngày.*

Thơ thối mĩn mĩn miệng cười,  
 Gắm tình vật mọn nhiều đều trở trêu.  
 Cò làm thế ngặt khôn liều,  
 Quyền lời trí trá, mượng đều mưu cao.  
 Cò rằng ngao chẳng nhả tao,  
 Nêu trời nắng gắt, ruột ngao khô quánh.  
 Bảo cho khá giúp lẽ lành,  
 Một lời chữ nhớ; ba sanh vẹn tuyền.  
 Nhớ xưa Huyền-Yên lão tiên.  
 Thấy tao thanh bạch có truyền linh đơn.  
 Cho về liệu tánh dưỡng thân,  
 Đói no nào quản, gian trung đâu nài.  
 Ngươi đầu ngưng-ngắt chẳng nghe,  
 Nào cang chi tở, chúc e lụy chàng.  
 Phải chi phân rẽ hai dang,  
 Ngươi về đại-hải, ta sang vân-cù.  
 Tháng ngày dưỡng tánh náo du,  
 Chẳng lo tên lột, hết lo nước trào.  
 Thốt thôi ngao gằm mình ngao,  
 E cò chuốt ngót, chúc cao phĩnh phờ.  
 Một mai lở hội sa cơ,  
 Khôn trông bột hải, khó chờ sanh-dương.  
 Nhớ xưa Tĩ lão nhà Thương,  
 Mắc tay Cửu-vĩ, không phương lánh mình.  
 Huấn ta cốt trước tài khinh,  
 Nêu nghe dặng dữ, át sinh chẳng lành.  
 Thà cam trót thừa dạ nguyên,  
 Ngư-bà tại miệng, ưng chiến no lòng.  
 Ngao cò hai gã đại sông,  
 Tranh dành đua sức, mà mộng bỏ mình.  
 Khô loài trùng độc khinh sanh,  
 Bút huê tạm tã hứng tình nên thơ.

Vậy có thơ rằng :

*Hai bầy chớ chớ nết thè be,  
 Ngao đại cò kia ngọc bầy è.  
 Dừng mở trích lại đầu gục gạt,  
 Hồ mồm nhân nướu hời lo tề.  
 Chẳng buông còn rằng cầm những nhằng,  
 Lại niều khôn cầm chẳng rả phe,  
 Ngư phụ có ngày xom lời gập,  
 Xoan tay gập hết cả hai bè.*

Thơ thối khôn kể sự do,  
 Nhùng nhằng hai gã, ngao cò diều day.  
 Tới lui ai chẳng nhường ai,  
 Dùng dằng lui lại, lầy quày kéo đi.  
 Khôn phân một trận thắng suy,  
 Bèn gành xây thấy ngư-nhi một người.

Bài-son nũng nũng dạo chơi,  
 Đỗ tre tay xách, con chài vai mang.  
 Lại gần chợt thấy lai chàng,  
 Chồm tay chụp rập, quày ngang bứt lui.  
 Cám thương bai gã nguôi nguôi,  
 Chẳng còn đua nữa, đã thôi tranh hành.  
 Làm cho ngư-phụ khoái tình,  
 Đã ngon chén rượu, lại lành miếng ăn,  
 (Cần-giộc) Thôn-phu, Nguyễn-văn-Trí  
 soạn lược.

## Đại-nam thiết lục

DIỄN NGHĨA

Triếp theo

Năm Canh-tý lại lấy chữ Nguyên-niên, nhằm đời Lê niên hiệu Cảnh-hưng năm thứ 41, đời Thanh niên hiệu Cảnh-long năm thứ 45. Năm này đức Cao-hoàng mới lên ngôi, (Vương-vị) cho nên phải lấy chữ Nguyên-niên.

Mùa xuân tháng giêng ngày Quý-mão, đức Cao-hoàng mới lên ngôi Vương-vị mà nhiếp chánh, trước khi các tôi hiệp từ khuyến tấn thì ngài nghĩ vì quốc-tử chưa phục, cho nên khiêm nhường không chịu, đến nay các tôi lại hai ba lần khẩn thỉnh, nên ngài phải nghe lời, ngài lên ngôi vương tại đất Sài-gon, từ đây văn thơ Lành hạ thì nói rằng truyền chí, sai phải thì nói rằng chí sai, còn quốc-án, thì dùng «Đại-việt-quốc Nguyễn-chúa-vĩnh-trần chi bửu» (Ấn này là đời đức Hiền-tôn Hiền-minh-hoàng-dê đức ra, nay vưng đề dành làm ấn truyền quốc) nhưng mà cũng còn dùng niên hiệu đời nhà Lê, còn các tôi có dâng biểu chương thì đều xưng là Bầm, khi này đức Cao-hoàng đã lên ngôi rồi, mới luận công đức-dái, cho ông Đồ-thanh-Niơn làm quan ngoại-hữu phụ-chánh thượng-trưởng-công, quan ngoại-hữu là Tổng-phước-Khuôn quan Nội-hữu là Tổng-phước-Lương, quan nội-tả là Nguyễn-dinh-Thuyền, quan Tham nghị là Trần-dại-Thề, quan Lai-bộ là Hồ-Đồng, quan Hộ-bộ là Trần-phước-Giai, quan Lê-bộ là Nguyễn-Nghi, quan Bình-bộ là ông Minh, quan Hình-bộ là Trần-minh-Triết, và các tướng-sĩ đều dặng thăng thưởng hết cả.

Tháng ba ngày tân-tị bà Nguyễn-Phi là Tống-thị sanh ngôi Hoàng-trưởng-tử đặt tên là ông Cảnh. (Bà Nguyễn-Phi này sau tôn là «Thừa-thiên

Cao-hoàng-hậu, » Nguyễn người là con gái quan Ngoại-tả chương dinh là Tống-phước-Khuôn, quán ở về huyện Tống-sơn làng Bùi-xá, trước khi ông Tống-phước-Khuôn theo đức Thái-tổ vô trấn ở Thuận-hóa, thì ở ngụ nơi làng An-quản tỉnh Quảng-nam, sau đức Huệ-Tôn vô Nam-kỳ, thì ông Phước-Khuôn và con gái người cũng đều theo vô Gia-dịnh. Đến năm Mậu-tuất đức Cao-hoàng cưới làm bà Nguyễn-Phi.)

Mùa hạ tháng tư đức Cao-hoàng sai ông Đỗ-thanh-Nhơn đi đánh giặc tại phủ Trà-vinh (thuộc tỉnh Vĩnh-long) thắng trận, nguyên người nước Chơn-lạp (Mên) ở phủ Tra-vinh làm nội thuộc với mình, thường năm cống thuế, đến khi binh cách đa sự, Tù-trưởng của Mên là Ốc Nha-suất lo mưu phảng nghịch, nên đức Cao-hoàng khiến binh đi đánh, thì giặc bên thành nghĩ dữ, còn đất Trà-vinh thì rừng-sâu sông-lớn, lùm-bụi-um sùm, nên Nha-suất nương chỗ hiểm mà lấy tên ná làm nghề giỏi, quan quân đánh hoài không đặng, đức Cao-hoàng mới sai Đỗ-thanh-Nhơn qua đánh, còn dương-công-Trùng thì thuộc theo, khi ấy ông Công-Trùng khiến quân lấy vòng câu sắt mà buộc vô chiến thuyền, và làm gát ở trên, còn hai bên thì trồng chuối cây đặng ngăn tên đạn. Rồi khi ấy mới theo lượng sóng chạy bươm thẳng tuốt vô Trà-vinh hãm thành mà đánh, giặc thất thế phải vỡ tang hết, còn Đỗ-thanh-Nhơn thì đem binh đuổi theo, phần thì đốn cây mở thông đường sá, phần thì phục binh trong rừng mà bắn, Nha-Suất khi ấy cũng túng không có đường chạy, phải dề mình cho quan quân bắt trời, rồi ông Thanh-Nhơn chiêu an các chủng khiến đầu đó về phục nghiệp làm ăn, phủ Trà-vinh từ đây mới bình an vô sự.

*Đội dinh Hoàn-trần làm dinh Vĩnh-trần.*

Tháng sáu đức Cao-hoàng sai quan Cai-cơ là ông Tham-Tĩnh qua nước Xiêm-la mà tu hảo. Lại gặp nhằm lúc ghe thương-thuyền của Xiêm đi buôn bán bên Quảng-dông (Tàu) về tới biển Hà-tiên, bị quan Lưu-thủ tại đó là ông Thăng giết hết mà lấy sạch của cải, nên vua Xiêm giận, nhưn lúc ông Tham-Trịnh qua tu hảo, bèn bắt ông mà bỏ ngục, và lại có người Chơn-lạp là Bồ-anh-Giao đem với vua Xiêm rằng: Bên Gia-dịnh có cho mật thơ qua khiể ông Tôn-thất-Xuân và ông Trịnh-thiên-Tích làm nội ứng, đặng mưu là thành Vọng-Các, khi ấy vua Xiêm tin theo lời

dèm ấy mới bắt hết nội vụ tra hỏi, thì ông Trịnh-từ-Dục là con trai Âu-thiên-Tích, ra sức kêu rằng, người ta nói láo, vua Xiêm không nghe, bèn đem giết hết, lúc ấy ông Thiên-Tích tự vận, còn ông Tôn-thất-Xuân và ông Tham-Tĩnh cũng là quyền thuộc của ông Thiên-Tích hết thấy là 53 người đều bị giết hết, còn nhưn dân nước ta mà trú ngụ ở Xiêm xưa nay thì cũng phải dày ra Viễn-biên hết.

Mùa thu tháng bảy đức Cao-hoàng khiến các đạo binh đều phải tạo binh thuyền, ông Đỗ-thanh-Nhơn khiến quân Thủy-sư lấy cây nam-mộc làm ghe Trương-dã, trên thì gát giàn trận, và dương tre cặm hai bên, đặng che binh thủy, chấn khiến quân chuyên sức chống chèo, còn ở trên thì bày binh bộ xông trận đánh dẹp, từ ấy đường Hải-trình tiện lợi, mà quân thủy sư lại càng tinh giỏi hơn nữa.

Dinh Long-hồ đổi lại làm dinh Hoàng-trần, lãnh một châu, (Định-viên) 3 tổng, (Bình-an, Bình-dương, Tân-an), lại lấy một đạo trưởng-dồn làm Yếu-địa cho 3 dinh ấy, nên có lập thêm một dinh Trưởng-dồn (Định-trưởng lãnh huyện Kiến-an) 3 tổng, (Kiến-đặng, Kiến-hưng, Kiến-hóa), và có đặt quan Lưu-thủ Cai-bộ-ký-lục, đặng mà cai trị trong mấy dinh ấy.

Đất Gia-dịnh ban đầu nhiều chỗ chằm bãi rừng rú, đức Minh-vương mới mở dân vô ở, thì ngài cũng thủy tiện cho dân nó lập ấp khai canh, (như giải hạng thuộc về đất Phiên-trần mà làm đất dân Trần-biên cũng có, giải hạng thì thì thuộc về đất Trần-biên, mà làm đất Phiên-trần cũng có. Còn ruộng đất thì nói từ khoản từ tờ, (không sào mẫu) ước chừng đại số đó mà thôi, chớ khô g phân ruộng tốt xấu, và có đặt kho Biệt- nạp 9 cái, (1<sup>er</sup> Qui-an, 2<sup>e</sup> Qui-hóa; 3<sup>e</sup> Cảnh-dương, 4<sup>e</sup> Thiên-mụi, 5<sup>e</sup> Dinh-thải 6<sup>e</sup> Huỳnh-lạp, 7<sup>e</sup> Ba-rạch, 8<sup>e</sup> Bá-canh, 9<sup>e</sup> Tân-thanh), đặng mà thu thuế cho dễ. Còn thuế nạp, nhiều ít, thì cũng không đồng bực; đến bây giờ đức Cao-hoàng mới chia định giải hạng bờ cõi lại, và bãi 9 cái kho Biệt-nạp thuở trước làm ra đó, và lại khiến các dinh phải tham chước thuế điền thổ lại cho công bình.

(Sau sẽ tiếp theo).

Professeur de caractères chinois.  
Phan-quốc-Quang.  
Hiệu Thượng-tân-thị phụng dịch.

## Huân-tử-cách-ngôn

Sách này mấy trương đầu có văn A B, văn xuôi và văn ngược; còn mấy trương sau thì dạy con trai Tam-cang và Ngũ-thường, dạy con gái Tam-tùng và Tứ-dức; dần mấy tích về lễ tiết trong một năm; như là; Nguơn-tiêu, Đoan-dương, Thất-tịch, Trung-thu và Trùng-cửu văn vân. Có giải rõ đạo Ngũ-luân lại cũng có dần mấy tích xưa trã để làm gương cho trẻ em bắt chước, mấy trường Tiều-học cũng nên mua cho học trò học bất kỳ là trai hay gái, thấy đều học dặng cả; vì sách này là sách rất hay và có ích lắm; xin chư-quí vị hãy mua thử xem chơi để mà giải buồn cũng dặng.

Giá mỗi cuốn là năm cật. Còn mua một chục sắp lên thì rẻ hơn.

Như vị nào muốn mua, thì xin gửi thơ cho M. Nguyễn-chánh-Sát, Phó-chủ-bút Nông-cổ-mín-đàm Saigon mà thương nghị.

## Lời rao cần kiếm

Kính lời cho liêu-vị dặng rõ, tiệm Ngọc-Thọ ở tại đường Vannier số 52 Saigon, nay nhưn rụi ro bị lửa cháy tiệm; nên không còn bán buôn dặng nữa, vậy xin liêu-vị ai còn thiếu đủ, hoặc có cần hỏi việc chi, thì xin đến nhà tôi ở tại Cầu-kho, hay là gửi thơ cho tôi: *Trương-ngọc-Điều dít Ngọc-Thọ ở Cầu-kho mà thương nghị.*

Trương-ngọc-Điều cần khải.

## Thiên lý cầu y

Tôi tên là năm Hồ, bán đồ cần, ở tại làng Tân-phó-đông, tổng An-trung hạt Sa-déc; nguyên khi trước tôi có tiểu trên một tấm đá ong lâu năm, cho nên từ ấy tới nay đã 17 năm rồi, mỗi đêm tôi đi tiểu ba bốn lần, mỗi lần tiểu thì nó ra một cục mù bằng móng tay con nít, tôi banh dài ra thử coi thì hình như sợi chỉ vãi, dài độ chừng một tấc mọc Annam, trong 17 năm nay mỗi lần tiểu thì thường có như vậy luôn luôn, và từ 7 năm nay, mỗi khi tôi đi sông, kể phần chắt ra rồi thì kể máu ra theo, chừng hai tháng thì có

một lần, mà mỗi lần tới bốn năm ngày mới dứt tôi có hai cái bịnh ấy, mà tôi cầu thầy chạy thuốc đã tốn bạc muôn, song không thấy hiệu nghiệm chi cả; vậy nay tôi phải kính cùng liêu-châu chư vị tiên-sanh cùng liêu vị danh-y, như vị nào có thuốc chi hay mà cứu bịnh tôi cho dặng thuyên giảm, thì tôi nguyện đền ơn ba trăm đồng bạc, một con heo cúng tổ, và tôi dặng cho một tấm bản giá dặng 50 đồng, vậy xin chư tiên-sanh ra ơn cứu tôi, mau mau đến chỗ tôi ở, làng tổng tôi đã nói trên đây thì có tôi nghinh tiếp; ay là đến tại làng Hanh-thông-xã, ấp Đông-nhứt ông Bình-trị-thượng hạt Gia-định thì cũng có người đón rước tức thì; xin chư tiên-sanh cố cập.

Năm Hồ:

## Lời Rao

Nhà hàng hiệu: **A. MESSNER**, kính rao cho liêu vị hay rằng: có nhiều thứ máy hát nói, bằng Saphir bản Annam, ở bên Lang-sa đã gởi đến rồi; có 100 bản hát khác nhau, và hát hay hơn hết.

Ai muốn mua thì đến mà mua; mấy người đại-lý trong tiệm đều vui vẻ và tử tế lắm.

Địa dưng dặng hai bên, giá là 2 \$ 25

Liêu vị nếu muốn mua dặng đồ tốt và giá rẻ, thì hãy đến tại tiệm hiệu: **A. MESSNER** ở Saigon: thì đường Boulevard Charner số 50, 52 và 54, đường d'Ormay 67 và 69. — Ở Chợ-lớn: thì đường Marins số 81. — Ở Mỹ-tho: thì đường Quai de l'Arroyo, (đường mé sông), ngang cầu tàu các chú.

Mấy tiệm này đều bán ròng những đèn thấp bằng dầu lửa, bằng rượu mạnh, và essence: đèn hấp bằng đá, kêu là đèn hơi Acé yléne và đèn hay điện kịh.

Có bán tu sắc hiệu Bauche; máy hát nói và đĩa, hát tiếng Lang-sa, tiếng các-chú, tiếng Annam và tiếng Cao-mên.

Trước khi chư vị chưa đến viếng mấy tiệm của chúng tôi đây, thì xin chớ vội mua nơi khác.

Giá thiệt rẻ vô hồi:

Hãy đến tiệm mà hỏi một cuốn Catalogue dặng coi cho biết mà mua.

**Maison F. MICHEL**

ET  
**COMPTOIR D'ELECTRICITÉ RÉUNIS**  
L. CAFFORT Successeur, 169 rue Catinat.

Tại nhà hàng ông Michel và hàng buôn điện khí hiệp lợi ở đường Catinat số 169, bây giờ ông L. Caffort làm chủ.

Có bán đủ thứ đồ nữ trang và hột thủy xàng, thủy tinh, ngọc thạch, đồ bạc, hình đồng, kiền con mắt, đồng hồ lớn nhỏ, và có thứ đồng hồ trái quít tốt hiệu *Oméga* chạy chẳng sai. Nhà hăng này là tiệm ngành hàng đúc súng và bán xe máy bên nước Langsa hiệu St Etienne. Có một người thay mặt là ông Caffort mà thôi.

TIỆM THỢ BẠC HIỆU

**BIJOUTERIE  
PARISIENNE**

CỦA ÔNG J. GIUNTOLI VÀ ÔNG A. G. BARDOTTI.  
Ở tại đường Catinat số 126  
Gần nhà hàng Café de la Terrasse.

Tiệm cái tại Paris, tiệm ngành tại Bastia nước Corse.

Nay sáng diệp ngày tết Annam, chúng tôi có lòng kính rao cho nhiều người quen biết và mua bán cùng chúng tôi đăng hay rằng, chúng tôi mới lãnh tại nhà hàng cái ở Paris những đồ nữ trang kể ra sau này. Dây chìa đeo cổ, médailles vàng đeo tay, bông tai có hột thủy xàng, hột thủy xàng, cá rá, chiến đồng hồ và đồ đeo theo chiến, lớn nhỏ đủ thứ và nhiều kiểu lạ rất xinh tốt. Tại thành Paris chúng tôi có tiệm cái làm những đồ nữ trang và trong nước Langsa chúng tôi có nhiều tiệm nhánh buôn bán, cho nên chúng tôi mới sáng lòng bán những đồ nữ trang nhẹ giá tiền hơn các chỗ buôn bán khác. Sự buôn bán của chúng tôi chắc chắn hẳn lời.

Vậy trước khi đi chọn lựa đồ nữ trang xin các cô các bà, chưa biết tiệm chúng tôi cùng người

đã quen biết rồi, đến mà xem những đồ rất xinh tốt và giá tiền rẻ lắm.

Đường Catinat nhà số 126.  
Chủ tiệm Giuntoli và Bardotti.

**Nam-việc-khách-sạng**

ĐƯỜNG MẾ SÔNG, MY-THO.

Kính lời cho lục-châu chư quý vị đăng hay, vả chẳng cái tiệm Nam-việc-khách-sạng này, nguyên của ông hội-dồng Lê-văn-Trung làm chủ thuở nay, mà nay ông mắc việc nhà không lo lẩn đến nữa đăng, nên ông đã sang lại cho anh em tôi là Nguyễn-khắc-Minh và Nguyễn-ngọc-Lưu đăng làm chủ mà to sắp đặt lại các việc trong tiệm, một cách tử tế, có thứ lớp hơn khi trước, phòng ngủ sáng sủa tử tế và êm ái cho bộ hiền, và tiệm này có bán đủ thứ rượu tây ngon ngọt đủ đồ vật dụng, tủ sắc hiệu Système Bauche hàng tây may áo cho đờn ông và đờn bà cũng có, và có bán vàng gỗ liền lạt tôi kính xin chư quý vị có đi đầu tiên đường vui chơn xin ghé lại chơi, thì chúng tôi sáng lòng tiếp đãi một cách tử tế, còn phòng ngủ lại có chuông kêu boy « Sonnerie électrique ».

Nguyễn-khắc-Minh  
và Nguyễn-ngọc-Lưu  
đồng cần khải.

**AVIS**

Nous achetons à des conditions rémunératrices les TIMBRES-POSTE (ayant servi) de L'INDO-CHINE en parfait état propres et sans déchirures.

Adresser offres-communications envois à THÉODORE CHAMPION et Cie 13 Rue Drouot Paris.

Correspondance en Anglais et Allemand.

★ ★

## Con cò cù

Có người muốn mua con cò Đông-dương dùng rôi, (tục gọi là con cò chét), mà phải cho sạch sẽ và đừng cho rách

Như ai muốn bán thì phải gửi thơ cho nhà THÉODORE CHAMPION ET Cie 13 RUE DROUOT PARIS mà thương nghị.

Gửi thơ bằng chữ Anglais và Allemand.

TIỆM THỢ BẠC HIỆU LA

## R. MONNIER

Ở tại đường Catinat số 110-112,  
Saigon

Có bán và làm đồ nữ-trang theo kiểu người Langsa và theo cách của người bôn-quốc thường dùng, như là: Vòng-vàng, kiềm-cổ, cà-rã, chiên chiên, hoa-tai, dây-chiên, và mây-đai-don đủ thứ kiểu đã khéo và tốt lắm.

Có bán đồng-hồ trái quít bằng vàng bằng bạc và bằng đồng, nhiều kiểu nhiều hiệu tốt lắm như là: ZENITH, OMÉGA, WALTHAM, và BILLDES.

Có sửa đồng hồ, sửa máy viết, sửa súng và sửa các thứ máy nhỏ chắc chắn và khéo léo; có bán đủ các thứ kiềm soi con mắt, có khác con dấu bằng đồng, có làm bản hiệu, hoặc bằng thép, hoặc bằng đá cầm-tạch, hoặc bằng đồ xi-sành; đồ khảm vàng khảm bạc cũng khéo hơn hết và giá rẻ vô hồi.

## Nhà bán xe máy và bán sách

Les héritiers Pierre Lê-van-Ba,

DOMINIQUE LÊ-VAN-QUANG GÉRANT

63 Boulevard Charner Saigon

Nhà này có bán nhiều hiệu xe này rất tốt nhẹ nhàn, chắc chắn, như-hiệu: Aleyon, Aviatort Dester, Diamant, Lutécienne, Vama, và E. V. M. Còn đồ phụ tùng ruộc, vỏ hiệu Michelin, Dun-

lop, Vama, Aéro, chuông, kèn đèn, keo, đá thấp đèn, đủ thứ theo cuộc xe máy.

Đây cũng có thợ sửa súng ống tù sắt, máy may, máy viết, ống nói và các máy khác, sơn xe máy, (sơn hăm bóng láng cũng như khi mới vậy). Cho mượn xe.

Lại có trữ đủ các thứ thơ, tuồn, truyện, văn chữ quốc ngữ.

Có bán sách kinh nhỏ, để đi xem lễ, bìa da mạ vàng, đóng bên tây, dimension: 0m10×0m07.

Giá một cuốn..... 2\$00

Còn thứ bìa kết sơ giá..... 0 60

Như quý khách cần dùng mua, hay sửa vật chi viết thơ cho tôi, thì tôi sẵn lòng trả lời lập tức.

## Hàng GRAF-JACQUE và Công-ty

TẠI PARIS, SAIGON VÀ NAM-VANG.

Tại Saigon ở đường Catinat, số 65

Tủ sắt hiệu là BAUCHE, lớn nhỏ đều có bán luôn luôn trong hãng.

Thuộc về đồ làm nhà cửa kể ra đây thì thiết là tốt và chắc lắm, chính tại bên lò gởi qua.

Ổng khóa đủ thứ, song hồng, vis nhỏ lớn bằng sắt hay là bằng thép, bù-lon nhỏ, lớn, bằng-lê-sắt và thép, xi-môn-tốt, hiệu DEMARLE LONQUETY đục, đào, dũa, cửa khoan đủ thứ, hàng rào sắt, cửa sắt, song sắt, cò đủ kiểu, cân thợ bạc, cân lớn nhỏ bằng cây và bằng sắt đủ kiểu, thùng đồng giá 40-lít, và hường dong rượu lớn nhỏ đủ hết, yên ngựa, đồ bác kế đòi và chiếc tốt nhưt hảo hạng. Nước sơn đủ các thứ màu, dầu cá sống và chính, dầu sảng, dầu mỡ và đủ các thứ dầu khác nữa. Ghế to nê « Thonet » đủ các thứ.

### THUẬT VỀ ĐỒ SẴN BẴN

Súng hai lòng, súng một lòng lớn nhỏ đủ thứ súng sáu đủ thứ, thuốc súng đủ thứ, bi súng và lại đủ những đồ phụ tùng theo về súng ống.

### THUẬT VỀ ĐỒ CHUNG TRONG NHÀ

Đèn treo đủ thứ lớn nhỏ và đèn treo bằng pha-ly từ bốn và sáu ngọn thiết là nhưt hảo hạng tốt ở tại bên Kinh-đô (Paris) gởi qua bá

Kính các quan viên cùng chư quới hữu có muốn dùng mua vật chi xin đến tại hãng.

# Hãng MAZET

Ở đường Paul Blanche số 10

Có bán rượu RHUM MANA, Rượu này rất có ích, mỗi nhà nên mua một ve mà dùng. Thương hàng, đau bụng cùng thiên-thời, dùng thì hiệu nghiệm lắm. Mùi thơm uống rất ngon.

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả.

Bán rượu QUINA GENTIANE, rượu này làm bởi nhà dòng Saint-Paul, có bổ vị hơn sâm rất tiêu bở.

Bán thuốc vãn hiệu DIVA, hút thơm khói, thiết ngon, có thoa nơi đau mỗi điều, hút khỏi định môi. Mỗi gói có một cái hình chụp rất khéo, và trong nhiều gói có đề một miếng giấy, kêu là: "Giấy ban thưởng" cho không, hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp xà bong thơm, hoặc một hộp Cigares, hoặc một hộp khăn mouchoires vân vân... Như aiặng miếng giấy ấy thì hãy đem đến tại hãng ông Mazet mà lãnh thưởng, còn ai ở xa đến không đặng thì viết thư và gửi cái giấy ấy đến, nói cho rõ chỗ ở và tên họ và món đồ mình muốn thì ông Mazet sẽ gửi đồ ấy đến chẳng sai.

Có bán xà bong thơm hiệu CON SÁU (crocodile) xà bong này thiết rất tinh hảo và trong sạch lắm, mùi nó thơm diệu dàng hơn các thứ xà bong kia. Như ai dùng thứ xà-bong này, thì thịt sẽ trở nên mịn trắng trẻo, và lại khỏi sự bệnh hoạn nữa.

## TIỆM LỚN BÁN HÀNG GIÊ ÔNG L. ROUSSEAU

ĐƯỜNG CATINAT SỐ 64, 72.

Trước tiệm bán thuốc Motinier.

Bán hàng giê đủ thứ, hàng tây tốt nhất hạng, có nhiều kiểu: ni, nhun, giày, vớ, dù, mền, khăn, dao bàn, đĩa bàn, muông nĩa bằng bạc và xuy, đót hồ-phách bích vàng, giường sắt giường ruột gà, có mền nệm sần, khăn bàn

khăn lau mặt, đồ nữ trang, dầu thơm đủ thứ, kim chỉ, xe máy hiệu Hercule chất lắm, bán có đèn, có chuông, giá từ 210 tới 225 quan tiền Langsa. Nhà này người Annam thường hay tới mua, bán giá rẻ và đồ tốt.

Lục-châu ai có viết thư cùng xin kiểu hàng giê cùng mua vật chi thì ông Rousseau sẵn lòng trả lời lập tức.

Xin chú-vị điển chủ trong lục-châu hãy đến hàng ông Rousseau, mua rượu chất mà dùng thiết là rượu nhất hạng.

Thùng 225 lít rượu chất đồ giá 60 \$.  
id. trắng giá 65.

Lại cũng có thứ tốt hơn nữa chừng 1 \$, 1 \$50 và 2 \$ 00 một ve.

Có thứ rượu Marc de Bourgogne một lít 2 \$00.

## HÃNG COURTINAT

VÀ CÔNG-TY

Tại đường Catinat số 98-100-102-104-106

Nhà này bán lẻ đủ thứ, hàng hóa hơn các nhà tại Saigon, và chẳng nề mua nhiều ít.

Tại đó có đủ thứ hàng của người Annam dùng, như thủy ba, tổ tây, nhưng đủ thứ, lục soạn, lụa, địa và nỳ đủ màu.

Có bán đồ vật dụng trong nhà: ghế cây uống Thonet" đủ kiểu, giường sắt, mùng, nệm, mền gối; bàn tủ bằng cây Hongkong; kiến lớn chạm khéo lắm và tốt nhất hạng (glace de Venise).

Tại đó có nhiều xe máy hiệu "Ibis" giá 55 \$00 và đồ dùng theo xe máy, có giày cách mới tốt và chắc giá rẻ.

Có một mình nhà này có bán tủ sắc hiệu "Hummer"! tốt hơn các thứ tủ dùng từ lâu nay không cháy mà lại chia khóa không bắt chước được.

Cũng có bán nhiều đồ dùng theo cuộc hành lý; dầu thơm, đồ nữ-trang, hột xoàn và thủy tinh, máy nói hiệu "Pathé" đèn chưng bằng đá cẩm thạch.

# COMPAGNIE COLONIALE D'EXPORTATION

ĐƯỜNG CATINAT SỐ 159

*Bán sỉ, bán lẻ. Đồ tốt và giá rẻ.*

Tủ sắt đủ thứ, vải bông, nỉ, nhung, giầy, vớ, dù, mền, giường sắt, giường ruột gà, médailles đủ thứ, dây băng cho các hàng viên qu n Annam cùng xã trường.

## Tiệm hiệu Kim-chi

Tại chợ vàm Kinh-xáng Xào-no Cấn-thơ

Kính tỏ cùng chư quý vị đặng hay, nay tôi mới lập một tiệm tại vàm kinh Xa-no ấy hiệu là KIM-CHI, để bán đủ thứ bàn ghế, tủ, Lăn-cần, liễn sơn (Bắc-kỳ) liễn-kẻ, hoành Nhứt-bổn, hoành Langsa, kiến lớn kiến nhỏ, nĩa, muỗng, dao, khăn ăn, nắp bàn, ly thủy-tinh lớn nhỏ đủ thứ; đèn tây, đèn khí thập dầu essence. Ghế-trường-kỷ cần mặt đá cẩm-thạch, tủ-cần (đồ bắc), ghế bàn đều cần nặt đá cẩm-thạch, những bàn ghế tủ đều bằng cây trắc và cây gỗ; lại có bán dầu-mồi và ngà cùng là đồ bằng bạc; có bán đủ các thứ rượu tây và hàng xen tạp hóa đủ thứ.

Xin chư quý ông có lòng cố cặp nghĩ đến tôi là bạn đồng bang, đến tiệm tôi chơi và mua hàng hóa mà giúp tôi luôn thể; tôi sẵn lòng vui vẻ mà tiếp đãi chư quý ông, xin chư quý đoán tường.

Trần-thị-Nền Propriétaire.

Nguyễn-ngọc-Diệp dit Đẹp thay nặt đồng căn ki ải.

## Tiệm bán đủ các thứ hàng TÂY VÀ TÀU TẠI MỸ-THO

Ông J. Journal và ông Lê-quang-Huy xin kính cùng chư vị quý quan và quý hữu Lục-châu đặng rõ. Nay chúng tôi có lập một tiệm bán đủ các thứ hàng gẻ tại đường mé sông Mỹ-tho.

*Cúi xin chư ông, chư bà có dùng hàng chi chẳng hạn, hoặc muốn may quần, may áo vắn vắn... hãy gửi thợ cho tiệm chúng tôi đây, hay là đến tại tiệm mà mua thì giá rẻ hơn hết.*

*Vì tiệm này là tiệm thay mặt cho một hãng lớn tại Chánh-quốc (thành Lyon.)*  
Cấn-Khải.

## Tuồng hay lắm

Những tuồng mới in đây là của ông Cao-hữu-Dực cựu Tổng-dộc trấn tỉnh An-giang, đặt hay lắm, xin chư quý vị mua trước xem chơi sau cho biết tài ăn học của ngài.

Tuồng Ô-thước trọn bộ bốn thứ 0.\$80

Tuồng Ngũ-hồ Bình-tây 1e 2e 3e 0. 25

Tuồng Tông-từ-Vân đương in.

Tại Sài-gòn tiệm Phát-Toán, tiệm J. Việt, ở đường d'Ormay, tiệm I. Đồng ở đường Charner thấy đều có bán.

TIỆM THỢ BẠC

## Hiệu là Nam-khai-Thới

Ở tại đường Quai de l'arroyo de la poste số 23 tại Mỹ-tho.

Kính lời cho chư-quý-viên đặng hay nay tôi mới lập một tiệm thợ bạc, chạm kiền và vàng tôi, dây chuyền đồng hồ, và làm đủ các thứ nữ trang, đã khéo mà lại chắc chắn lắm. Trong tiệm tôi có bán đủ thứ, lại có bán đủ các thứ thợ, tuồng, truyện, sách bằng chữ quốc-ngữ, có bán con niêm giấy tin-chí, và bán đủ thước giấy mực cho học-trò dùng, vắn vắn.

Cúi xin chư quan-tử, có mua chi xin ghé lại tiệm tôi, trước là giúp đồng-ban làm cho nên việc, sau là làm gương cho trẻ em ngày sau cho chúng nó biết mỗi lợi nà noi theo đường thương cở

Nam-khai-Thới

dit Tô-văn-Giải, đồn kính.